

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục 01 thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Bến Tre

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 702/QĐ-BYT ngày 23 tháng 3 năm 2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Nghị định số 25/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 880/TTr-SYT ngày 02 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 01 thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Bến Tre (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Y tế tham mưu xây dựng dự thảo Quyết định phê duyệt 01 quy trình nội bộ ban hành mới tại Điều 1 Quyết định này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Y tế;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP.UBND tỉnh;
- Sở Y tế;
- Sở Nội vụ;
- Phòng KSTT, TH, KGVX, TTPVHCC;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TTT.



Trần Ngọc Tam



Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ
(Kèm theo Quyết định số 719 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực: Thi đua, khen thưởng					
1	Đề nghị xét tặng Danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”. (Mã 1.002716)	Trong thời gian 06 tháng	Hội đồng cấp cơ sở được thành lập tại cơ sở y tế, cơ quan, đơn vị (1. Tại huyện, thành phố để xét tặng cho các cá nhân đã và đang công tác tại Trạm Y tế xã/phường, Trung tâm Y tế huyện và các cơ sở y tế khác đóng trên trên địa bàn huyện. 2. Tại các đơn vị y tế trực thuộc Sở Y tế; bệnh viện tư nhân; các doanh nghiệp sản xuất dược phẩm, 3. tại Sở Y tế tỉnh). Hội đồng cấp tỉnh (thường trực Sở Y tế).	Phí, lệ phí: Không có	Nghị định số 25/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc nhân dân”, “Thầy thuốc ưu tú”



Phụ lục II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỐC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH BẾN TRE
(Kèm theo Quyết định số 719 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI

LĨNH VỰC: Thi đua, khen thưởng

1. Thủ tục: Đề nghị xét tặng Danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” (Mã số hồ sơ: 1.002716 - dịch vụ công trực tuyến một phần)

1.1 Trình tự thực hiện

Bước 1: Cá nhân đề nghị xét tặng lập hoặc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác lập hồ sơ xét tặng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 14 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ và gửi trực tiếp hồ sơ xét tặng bản giấy (bản chính), đồng thời gửi đính kèm các tệp tin điện tử hoặc gửi hồ sơ xét tặng bằng hình thức trực tuyến hoặc qua đường bưu chính tới Hội đồng cấp cơ sở (qua Thường trực Hội đồng).

Bước 2:

- Thường trực Hội đồng cấp cơ sở thực hiện các nhiệm vụ sau:
+ Trình cấp có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng cấp cơ sở xét tặng anh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” và Tổ thư ký giúp việc cho Hội đồng;

+ Thẩm định về tính hợp lệ của các tài liệu có trong hồ sơ; tiếp nhận, tổng hợp phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức (nếu có) báo cáo người có thẩm quyền xử lý;

+ Lập danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng kèm theo bản trích ngang thành tích của từng cá nhân;

+ Trình Thủ trưởng đơn vị quyết định việc tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để lấy phiếu xác định mức độ tin cậy, kính trọng của người bệnh, đồng nghiệp đối với cá nhân đề nghị xét tặng (sau đây gọi tắt là phiếu). Hội nghị chỉ được coi là hợp lệ khi có ít nhất 3/4 số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có trình độ trung cấp trở lên được triệu tập dự họp, trong đó có ít nhất 2/3 số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có trình độ trung cấp y, được triệu tập trong đơn vị tham gia Hội nghị. Đối với đơn vị có số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động từ 500 người trở lên: việc tổ chức giới thiệu và lấy phiếu do người đứng đầu đơn vị quyết định và hướng dẫn. Kết quả của việc lấy ý kiến phải được lập thành biên bản. Cá nhân đề nghị xét tặng phải đạt ít nhất 80% số người đồng ý trên tổng số người tham gia lấy ý kiến thì được đề nghị xem xét tại Hội đồng cấp cơ sở;

+ Tổng hợp, gửi tài liệu quy định tại điểm c khoản này đến các thành viên của Hội đồng và tổ chức các cuộc họp của Hội đồng.

- Hội đồng cấp cơ sở thực hiện các nhiệm vụ sau:

+ Hội đồng tiến hành họp và bỏ phiếu kín để chọn cá nhân có đủ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”. Các cá nhân đạt ít nhất 90% số phiếu đồng ý trên tổng số thành viên của Hội đồng theo quyết định thành lập thì được đưa vào danh sách trình Hội đồng cấp trên xem xét;

+ Thông báo bằng hình thức niêm yết công khai danh sách kết quả xét chọn của Hội đồng tại trụ sở làm việc của đơn vị và đưa lên trang thông tin điện tử của cơ quan trong thời hạn 10 ngày;

+ Trường hợp có phản ánh kiến nghị thì Hội đồng có trách nhiệm xem xét, báo cáo người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật;

+ Sau khi hết thời hạn thông báo tại điểm b khoản này, Hội đồng cấp cơ sở hoàn thiện hồ sơ xét tặng trình Chủ tịch Hội đồng cấp cơ sở ký Tờ trình trình Hội đồng cấp bộ, tỉnh xem xét.

Bước 3:

- Hội đồng cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ từ Hội đồng cấp cơ sở.

- Thường trực Hội đồng tỉnh tiếp nhận và thẩm định về thành phần và tính hợp lệ của các tài liệu có trong hồ sơ do Hội đồng cấp cơ sở trình; tiếp nhận, xem xét, báo cáo người có thẩm quyền giải quyết phản ánh kiến nghị liên quan đến việc xét tặng danh hiệu (nếu có); gửi tài liệu quy định tại các điểm đ, e, và g khoản 6 Điều 14 Nghị định số 25/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ đến các thành viên của Hội đồng và tổ chức các cuộc họp của Hội đồng.

- Hội đồng cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ sau:

+ Họp và bỏ phiếu kín để chọn cá nhân có đủ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”. Các cá nhân đạt ít nhất 90% số phiếu đồng ý trên tổng số thành viên Hội đồng theo quyết định thành lập thì được đưa vào danh sách trình Hội đồng cấp trên xem xét;

+ Thông báo công khai kết quả xét chọn trên các phương tiện thông tin của tỉnh trong thời hạn 10 ngày;

+ Trường hợp có phản ánh kiến nghị thì Hội đồng có trách nhiệm xem xét, báo cáo người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật;

+ Sau khi hết thời hạn thông báo tại điểm b khoản này, Hội đồng cấp cơ sở hoàn thiện hồ sơ xét tặng trình Chủ tịch Hội đồng cấp bộ, tỉnh ký Tờ trình trình Hội đồng cấp Nhà nước xem xét.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy và Ban Cán sự đảng các ngành, xem xét, có ý kiến bằng văn bản trước khi trình Hội đồng cấp Nhà nước đối với các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Ưu tú” thuộc thẩm quyền quản lý và các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”.

1.2 Cách thức thực hiện: Gửi trực tiếp hồ sơ xét tặng bản giấy (bản chính), đồng thời gửi đính kèm các tệp tin điện tử hoặc gửi hồ sơ xét tặng bằng hình thức trực tuyến hoặc qua đường bưu chính tới Hội đồng cấp cơ sở (qua Thường trực Hội đồng).

1.3 Thành phần hồ sơ:

Thành phần hồ sơ đề nghị xét tặng của cá nhân bao gồm:

- Hồ sơ đề nghị xét tặng của cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Ưu tú” bao gồm:

+ Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Ưu tú” theo Mẫu số 09 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 25/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ;

+ Bản sao quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có liên quan;

+ Bản sao giấy chứng nhận hoặc quyết định của cơ quan quản lý có thẩm quyền đối với sáng kiến, bằng độc quyền sáng chế (nếu có);

+ Bản sao biên bản nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Quyết định công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên; Chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền về hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

+ Xác nhận thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật trong ngành y tế. Trường hợp cơ sở y tế bị giải thể, sáp nhập thì cấp trên trực tiếp của đơn vị đó xác nhận thời gian làm chuyên môn kỹ thuật y tế.

- Hồ sơ đề nghị xét tặng của cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân” bao gồm:

+ Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân” theo Mẫu số 08 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 25/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ;

+ Bản sao Quyết định và Bằng chứng nhận phong tặng danh hiệu “Thầy thuốc Ưu tú”;

+ Các tài liệu quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 số 25/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ.

1.4 Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

1.5 Thời hạn giải quyết: Trong thời gian 06 tháng.

1.6 Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

1.7 Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Hội đồng cấp cơ sở; Hội đồng cấp tỉnh; Hội đồng cấp Nhà nước xét tặng danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân
- Thầy thuốc Ưu tú; Chủ tịch nước.

1.8 Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định công nhận danh hiệu.

1.9 Lệ phí (nếu có): Không có.

1.10 Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm thủ tục này)

- Mẫu số 08: Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân” ban hành kèm theo Nghị định số 25/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc nhân dân” và “Thầy thuốc Ưu tú”.

- Mẫu số 09: Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Ưu tú” ban hành kèm theo Nghị định số 25/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân” và “Thầy thuốc Ưu tú”.

1.11 Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có).

Điều 8. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Ưu tú”

1. Cá nhân không thuộc đối tượng tại khoản 4 Điều này phải đạt các tiêu chuẩn quy định tại các điểm a, b và c khoản 3 Điều 65 Luật Thi đua, khen thưởng, có tài năng xuất sắc trong nghiên cứu, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ về y tế, đạt được một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Chủ nhiệm ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên;

b) Là thành viên nghiên cứu chính thực hiện ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, tỉnh đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên;

c) Là thư ký ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, tỉnh đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên;

d) Là thành viên nghiên cứu chính thực hiện ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên;

đ) Là chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở và thành viên nghiên cứu chính thực hiện ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, tỉnh đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên;

e) Là tác giả ít nhất 01 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng rộng rãi được bộ, ban, ngành, tỉnh công nhận. Không yêu cầu áp dụng tiêu chuẩn về nhiệm vụ khoa học và công nghệ, sáng kiến đối với cá nhân công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ và công tác trong các lĩnh vực: phong, lao, tâm thần, giải phẫu bệnh, pháp y, pháp y tâm thần, phòng chống dịch bệnh nguy hiểm, cấp cứu 115, hồi sức cấp cứu hoặc công tác trong các cơ sở giam giữ.

2. Cá nhân quy định tại khoản 1 Điều này phải có thành tích xuất sắc trong công tác y tế, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng Huân chương Lao động hoặc Huân chương Bảo vệ Tổ quốc từ hạng Ba trở lên.

- b) Đã được tặng ít nhất 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- c) Đã được tặng ít nhất 03 Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh;
- d) Đã ít nhất 02 lần được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, tỉnh và ít nhất 01 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh;
- đ) Đã ít nhất 06 lần được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở và 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh trở lên.

3. Cá nhân là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu được bổ nhiệm giữ chức vụ quản lý trên 36 tháng tính từ khi được bổ nhiệm đến thời điểm nộp hồ sơ, ngoài các tiêu chuẩn nêu trên nếu tham gia xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” thì tập thể do cá nhân quản lý phải đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) 03 năm liên kế năm đề nghị xét tặng được công nhận danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” hoặc “Đơn vị tiên tiến”, trong đó có 02 lần đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” hoặc “Đơn vị quyết thắng”;
- b) Đã được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng từ cấp bộ, ban, ngành, tỉnh trở lên.

4. Cá nhân công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ ngoài đạt các tiêu chí quy định tại các điểm a, b và c khoản 3 Điều 65 Luật Thi đua, khen thưởng phải đạt được các tiêu chuẩn sau: có ít nhất 05 năm tính đến thời điểm xét tặng được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có từ 03 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh ít nhất 01 lần.

Không yêu cầu áp dụng tiêu chuẩn về nhiệm vụ khoa học và công nghệ, sáng kiến đối với cá nhân công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ và công tác trong các lĩnh vực: phong, lao, tâm thần, giải phẫu bệnh, pháp y, pháp y tâm thần, phòng chống dịch bệnh nguy hiểm, cấp cứu 115, hồi sức cấp cứu hoặc công tác trong các cơ sở giam giữ.

Điều 9. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”

Danh hiệu “Thầy thuốc nhân dân” được xét tặng cho cá nhân đã được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu “Thầy thuốc ưu tú” đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Các tiêu chuẩn quy định tại các điểm a, b và c khoản 2 Điều 65 Luật Thi đua, khen thưởng.
2. Có tài năng xuất sắc trong nghiên cứu, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ về y tế, đạt được một trong các tiêu chuẩn sau:
 - a) Là Chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, tỉnh đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên;

b) Là thành viên nghiên cứu chính thực hiện 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên;

c) Là tác giả ít nhất 02 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng rộng rãi được bộ, ban, ngành, tỉnh công nhận;

d) Là tác giả hoặc đồng tác giả ít nhất 01 sáng chế ứng dụng trong lĩnh vực y tế được Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học Công nghệ cấp chứng nhận độc quyền sáng chế.

3. Có thành tích xuất sắc trong công tác y tế góp phần cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được phong tặng danh hiệu “Anh hùng lao động” hoặc “Anh hùng lực lượng vũ trang”;

b) Đã được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc;

c) Đã được tặng Huân chương Lao động hoặc Huân chương Bảo vệ Tổ quốc từ hạng Ba trở lên;

d) Đã được tặng 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và ít nhất 02 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh.

1.12 Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Thi đua khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15/6/2022;

- Nghị định 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

- Nghị định số 25/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc nhân dân”, “Thầy thuốc ưu tú”.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH
Đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”

I. Tiểu sử bản thân:

- | | |
|--|-------------------|
| 1. Họ và tên: | Giới tính: |
| 2. Ngày, tháng, năm sinh: | Dân tộc thiểu số: |
| 3. Quê quán: | |
| 4. Chỗ ở hiện nay: | |
| 5. Nơi công tác: | |
| 6. Chức danh, đơn vị công tác hiện nay (Đối với cán bộ đã nghỉ hưu ghi đơn vị công tác trước khi nghỉ hưu và hiện nay làm gì): | |
| 7. Chức vụ hiện nay: | |
| 8. Học hàm, học vị: | |
| 9. Trình độ chuyên môn được đào tạo: (ghi rõ thời gian và hệ đào tạo: chính quy, không chính quy và các hình thức khác ...). | |
| 10. Năm được phong tặng danh hiệu “Thầy thuốc Ưu tú”: | |
| 11. Khen thưởng: (ghi thành tích khen thưởng liên quan đến tiêu chuẩn). | |
| 12. Kỷ luật: (thời gian, hình thức, lý do). | |

II. Quá trình công tác:

(Ghi rõ quá trình công tác từ khi bắt đầu làm trong ngành y đến nay; từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm nào, làm gì, đơn vị nào).

Thời gian công tác (Từ ngày...tháng...năm đến...)	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác

III. Bản khai thành tích nghiên cứu khoa học:

Số TT	Tên: phát minh, sáng chế đề tài NCKH	Chủ trì đề tài khoa học	Cấp công nhận, năm
(1)	(2)	(3)	(4)

IV. Tài năng và cống hiến:

Nêu những thành tích nổi bật của cá nhân đã đóng góp cho sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân (kể cả chuyên môn và quản lý).

LỜI CAM KẾT

.....

.... , ngày tháng năm 20....

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: - Bản khai không quá 05 trang trên máy vi tính theo mẫu, font chữ Unicode, kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 14.

- Kèm thêm 02 ảnh ghi rõ họ tên, đơn vị, chức vụ vào phía sau ảnh và cho vào bì (để phục vụ việc in sách)

- Phần khai Khen thưởng: Chỉ ghi những hình thức khen thưởng liên quan đến tiêu chuẩn của Danh hiệu TTND (Điểm b khoản 3 Điều 9 Chương II).

- Phần tài năng, cống hiến: nêu những thành tích đóng góp chính, nổi bật cho đơn vị, ngành và Tổ quốc.

- Chỉ khai những đề tài được công nhận từ sau khi được phong tặng danh hiệu “Thầy thuốc Ưu tú”.

- Đính kèm Biên bản nghiệm thu, đánh giá đề tài của Hội đồng khoa học cấp Bộ, tỉnh hoặc cấp Nhà nước (bản chính hoặc bản sao hợp pháp).

- Viết tắt tại cột (3): Đề tài: DT, Sáng chế: SC, Phát minh: PM

- Hồ sơ phải được ký nháy từng trang.

- Hồ sơ cá nhân không được đóng quyển.

- Đề nghị cá nhân cam kết về độ tin cậy, chính xác của hồ sơ và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH
Đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Ưu tú”

I. Tiểu sử bản thân:

- | | |
|--|-------------------|
| 1. Họ và tên: | Giới tính: |
| 2. Ngày, tháng, năm sinh: | Dân tộc thiểu số: |
| 3. Quê quán: | |
| 4. Chỗ ở hiện nay: | |
| 5. Nơi công tác: | |
| 6. Chức danh, đơn vị công tác hiện nay (Đối với cán bộ đã nghỉ hưu ghi đơn vị công tác trước khi nghỉ hưu và hiện nay làm gì). | |
| 7. Chức vụ hiện nay: | |
| 8. Học hàm, học vị: | |
| 9. Trình độ chuyên môn được đào tạo: (ghi rõ thời gian và hệ đào tạo: chính quy, không chính quy và các hình thức khác...). | |
| 10. Khen thưởng: (ghi thành tích khen thưởng liên quan đến tiêu chuẩn). | |
| 11. Kỷ luật: (thời gian, hình thức, lý do). | |

II. Quá trình công tác:

(Ghi rõ quá trình công tác từ khi bắt đầu làm trong ngành y đến nay; từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm nào, làm gì, đơn vị nào).

Thời gian công tác (Từ ngày...tháng...năm đến...)	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác

III. Bản khai thành tích nghiên cứu khoa học:

Số TT	Tên: phát minh, sáng chế đề tài NCKH	Chủ trì đề tài khoa học	Cấp công nhận, năm
(1)	(2)	(3)	(4)

IV. Tài năng và cống hiến:

Nêu những thành tích nổi bật của cá nhân đã đóng góp cho sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân (kể cả chuyên môn và quản lý).

LỜI CAM KẾT

.....

...., ngày tháng năm 20....

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: - Bản khai không quá 05 trang trên máy vi tính theo mẫu, font chữ Unicode, kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 14.

- Kèm thêm 02 ảnh ghi rõ họ tên, đơn vị, chức vụ vào phía sau ảnh và cho vào bì (để phục vụ cho việc viết sách).

- Phần khai Khen thưởng: Chỉ ghi những thành tích khen thưởng liên quan đến tiêu chuẩn của Danh hiệu TTUT (Khoản 4 Điều 10 Chương II).

- Phần tài năng, cống hiến: nêu những thành tích đóng góp chính, nổi bật cho đơn vị, ngành và Tổ quốc.

- Đính kèm Biên bản nghiệm thu, đánh giá đề tài, sáng kiến, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật của Hội đồng khoa học cấp Bộ, tỉnh và cấp cơ sở (bản chính hoặc bản sao hợp pháp).

- Viết tắt tại cột (3): Đề tài: DT, Sáng chế: SC, Phát minh: PM

- Hồ sơ phải được ký nháy từng trang.

- Hồ sơ cá nhân không được đóng quyển.

- Đề nghị cá nhân cam kết về độ tin cậy, chính xác của hồ sơ và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.